TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐST-KDTM	*Hoàng Mai, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 - Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 24, 50, 306, 319 - Luật Thương mại

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24; khoản 7 Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 - Luật Thi hành án

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST-KDTM ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán sắt thép"

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Công ty TNHH MTV Thép P**

Trụ sở ĐKKD: Lô 03-9A cụm tiểu thủ công nghiệp H, phường H, quận H, TP Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H - SN 1962; Chức vụ: Chủ tịch Công ty

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Đức T - SN 1967; Chức vụ: Phó Giám đốc công ty (Giấy ủy quyền số 18/2024/UQ/PHT ngày 26/3/2024)

- *Bị đơn:* **Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông**

Trụ sở ĐKKD: số 346 đường N, phường T, quận N, TP Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2 Khu văn phòng, Tòa nhà HCMCC, số 249A phố T, phường T, quận B, TP Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Lục Thanh B - SN 1981, Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Nghiêm Phú S - SN 1974, Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Ngọc H - SN 1987, Chức vụ: nhân viên phòng Kế hoạch Kỹ thuật Công ty (Giấy ủy quyền số 161103/2024/GUQ-873 ngày 16/11/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên xác nhận tính đến ngày 04/12/2024, Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông còn nợ Công ty TNHH MTV Thép P tổng số tiền là **3.142.385.682 đồng** (trong đó **nợ gốc là 2.433.003.958 đồng**, **nợ lãi là 709.381.724 đồng**) theo Hợp đồng mua bán thép số 2208/2023/HĐMB/PHT-CTGT ký ngày 22/8/2023 và Hợp đồng mua bán thép số 0809/2023/HĐMB/PHT-CTGT ký ngày 08/9/2023 giữa Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông và Công ty TNHH MTV Thép P.

- Chậm nhất đến hết ngày 28/02/2025, Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc là **3.142.385.682 đồng** (*ba tỷ một trăm bốn hai triệu ba trăm tám lăm ngàn sáu trăm tám hai đồng*) cho Công ty TNHH MTV Thép P. Sau khi thanh toán được toàn bộ số tiền nợ gốc, Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông và Công ty TNHH MTV Thép P sẽ tự thương lượng với nhau về số tiền lãi theo các Hợp đồng đã ký nêu trên.

- Trường hợp đến hết ngày 28/02/2025, nếu Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông không thanh toán được toàn bộ số tiền nợ gốc nêu trên thì Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thép P đúng như theo thỏa thuận, gồm: **nợ gốc là 2.433.003.958 đồng**, **nợ lãi là 709.381.724 đồng**.

- Trường hợp đến hết ngày 28/02/2025, nếu Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông mới thanh toán được một phần số tiền nợ gốc thì Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH MTV Thép P số tiền nợ gốc còn lại và tiền **lãi là 709.381.724 đồng**.

* Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 - Bộ luật Dân sự 2015.

* *Về án phí*: Do các bên đương sự tự thỏa thuận giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên chỉ phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Công ty Cổ phần T - Xây dựng Công trình Giao thông phải chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 47.423.800 đồng. Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV Thép P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 43.800.000 đồng đã nộp tại biên lai số BLTU/23 0033505 ngày 06/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKDND quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đỗ Thị Mai Thu